



## CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ CỦA TỈNH KHÁNH HÒA (Giai đoạn 2001 - 2015)

Nguyễn Thị Kim Hằng<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Khánh Hòa

### Tóm tắt:

Hiện nay, dịch vụ và công nghiệp là những ngành kinh tế chủ đạo, đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong tổng sản phẩm nội địa (GDP) ở hầu hết các nước, trong đó có Việt Nam. Nằm trong xu thế phát triển đó, từ năm 2001 đến năm 2015, ở Khánh Hòa đã diễn ra quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế từ Công nghiệp - Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp sang Dịch vụ, du lịch - Công nghiệp - Nông nghiệp, trong đó du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Những số liệu thống kê về kinh tế - xã hội của Khánh Hòa (2001 - 2015) cho thấy sự chuyển dịch này là đúng hướng, phù hợp với tiềm năng và thế mạnh của địa phương.

**Từ khóa:** chuyển dịch, cơ cấu ngành, kinh tế, Khánh Hòa.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khánh Hòa là vùng đất nhiều tài nguyên thiên nhiên như tài nguyên biển, rừng, khoáng sản..., có vị trí thuận lợi vì nằm gần đường hàng hải quốc tế, có các cảng biển như Nha Trang, Cam Ranh, sân bay quốc tế Cam Ranh và là một trong những cửa ngõ thông ra biển của Tây Nguyên.

Năm 1989, tái lập tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, tiềm lực kinh tế của Khánh Hòa khi đó còn rất nhỏ bé. Thu ngân sách năm đầu khi tách tỉnh là 51,54 tỷ đồng. Đến năm 2000, bước vào thiên niên kỷ mới, Đảng bộ và nhân dân Khánh Hòa có niềm vui riêng: Lần đầu tiên, Khánh Hòa có mặt tại "Câu lạc bộ ngàn tỷ". Hiện nay, Khánh Hòa nằm trong "Câu lạc bộ 10 ngàn tỷ", là một trong số 13/63 tỉnh, thành tự cân đối ngân sách. Trong khu vực Trung bộ và Tây Nguyên, Khánh Hòa là tỉnh có số thu ngân sách đứng thứ hai, chỉ sau Đà Nẵng.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự phát triển nhanh chóng, ấn tượng của Khánh Hòa đầu thế kỷ XXI đó là Khánh Hòa đã thành công trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Bàn về cơ cấu kinh tế, có cơ cấu kinh tế ngành, cơ cấu kinh tế theo thành phần (hoặc sở hữu), và cơ cấu kinh tế theo vùng (hoặc vùng lãnh thổ). Trong phạm vi bài viết này, tác giả chỉ đề cập đến cơ cấu ngành kinh tế là gì, quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế ở

Khánh Hòa (2001 - 2015) và hệ quả về kinh tế - xã hội của quá trình này.

### 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

#### 2.1. Khái quát về cơ cấu ngành kinh tế ở Khánh Hòa

Cơ cấu ngành kinh tế là tổng hợp các ngành kinh tế và mối quan hệ tỷ lệ giữa các ngành thể hiện ở vị trí và tỷ trọng của mỗi ngành trong tổng thể nền kinh tế. Trình độ sản xuất càng cao thì tập hợp ngành kinh tế càng trở nên phức tạp và đa dạng. Điều này thể hiện khá rõ giữa một bên là các nước phát triển và một bên là các nước đang phát triển, có mức thu nhập thấp. Ở các nước kém phát triển, nông nghiệp được coi là ngành thống trị, trong khi thiếu vắng nhiều ngành công nghiệp, dịch vụ - những ngành này chỉ xuất hiện khi xã hội đạt trình độ phát triển cao hơn. Đó cũng là lý do khiến cơ cấu ngành trở thành một chỉ tiêu để đánh giá quá trình công nghiệp hóa của một quốc gia, một địa phương.

Ở Khánh Hòa có nhiều ngành kinh tế, có thể xếp theo nhóm ngành như sau: dịch vụ - du lịch, công nghiệp - xây dựng và nông - lâm - thủy sản. Sau giải phóng năm 1975, vấn đề hàng đầu của tỉnh là lương thực, đồng thời chú trọng phát triển nghề biển, nghề rừng và một số ngành nghề khác. Cơ cấu kinh tế của tỉnh qua các Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú

Khánh lần thứ I (năm 1976), lần II (1979), lần III (1983) đều được xác định là Nông nghiệp - Công nghiệp - Dịch vụ [8, tr.83].

Sau khi tái lập tỉnh năm 1989, đất nông nghiệp giảm (vùng đất nông nghiệp rộng lớn ở Tuy Hòa thuộc về tỉnh Phú Yên), tỉnh đã khẩn trương xác định lại cơ cấu kinh tế, chú trọng khai thác tiềm năng từ núi - rừng, biển - đảo... Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XII (1991) đã quyết định chuyển dịch cơ cấu kinh tế Nông nghiệp - Công nghiệp - Dịch vụ sang cơ cấu Công nghiệp - Nông nghiệp - Dịch vụ. Kế tiếp, Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIII (1996) nêu rõ phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp cho chặng đường 1996 - 2000 là đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng của công nghiệp, dịch vụ và du lịch, phát huy tiềm năng và nâng cao chất lượng của các thành phần kinh tế, hình thành các ngành kinh tế mũi nhọn, tạo ra các mặt hàng chủ lực mang lại giá trị kinh tế cao.

## **2.2. Quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Khánh Hòa (2001 – 2015)**

### *2.2.1. Cơ cấu kinh tế Công nghiệp - Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp (2001-2005)*

Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế là sự thay đổi về quan hệ tỷ lệ giữa các ngành cho phù hợp với phân công lao động xã hội, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, các điều kiện về kinh tế - xã hội trong những giai đoạn phát triển kinh tế nhất định.

Thế kỷ XXI là thế kỷ bùng nổ của khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức ngày càng có vai trò lớn trong phát triển lực lượng sản xuất, toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, quan hệ hợp tác và phát triển giữa các nước ngày càng đẩy mạnh. Trong bối cảnh đó, nhu cầu du lịch tăng rất nhanh, trong đó các nước khu vực Đông Nam Á là những điểm đến hấp dẫn. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX khẳng định “Phát triển nhanh các ngành công nghiệp có khả năng phát huy lợi thế cạnh tranh, chiếm lĩnh thị trường trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu, như chế biến nông, lâm, thủy sản, may mặc, da - giày, điện tử - tin học, một số sản phẩm cơ khí và hàng tiêu dùng... Phát triển du lịch thật sự trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động... đáp ứng nhu cầu du lịch trong nước và phát triển nhanh du lịch quốc tế, sớm đạt trình độ phát triển du lịch của khu vực”.

Quán triệt sâu sắc Văn kiện Đại hội, nhằm tạo bước chuyển căn bản trong chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIV (tháng 4/2001) đã quyết định chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh từ Công nghiệp - Nông nghiệp - Dịch vụ và du lịch sang

hướng Công nghiệp - Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp.

*Trong công nghiệp*, nhờ chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần cùng cơ chế chính sách và giải pháp kinh tế - tài chính thông thoáng của Nhà nước, Khánh Hòa đã thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế đầu tư vào công nghiệp. Quá trình hoạt động của ngành công nghiệp cho thấy, xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp đã diễn ra theo hướng tăng tỷ trọng của ngành chế biến (từ 96,37% năm 2001 lên 97,07% năm 2005) và giảm tỷ trọng ngành công nghiệp khai thác (từ 1,82% năm 2001 xuống 1,70% năm 2005). Những ngành công nghiệp mới xuất hiện như đóng mới và sửa chữa tàu biển, sản xuất trang phục, dệt may xuất khẩu, sản xuất máy móc thiết bị, sản xuất các sản phẩm kim loại, sản xuất radio, tivi, thiết bị truyền thông... Các sản phẩm mới chủ yếu được sản xuất trong khu vực có vốn FDI (đầu tư trực tiếp nước ngoài), trình độ kỹ thuật cao, chất lượng và giá cả có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới, ảnh hưởng mạnh đến tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp.

Điểm nổi bật của ngành công nghiệp Khánh Hòa là giá trị sản xuất tăng trưởng bình quân 22,67% năm (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra từ 13,5 – 14,5%). Nếu năm 2001 đạt 2.276 tỷ đồng thì năm 2005, đạt 5.571 tỷ đồng (tăng 2,5 lần/năm 2001), trong đó, giá trị sản xuất khối doanh nghiệp nhà nước tăng 1,95 lần; doanh nghiệp tư nhân tăng 3,95 lần; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 3,9 lần. Năm 2005 cũng là năm có tốc độ tăng trưởng bình quân đạt cao nhất cho đến lúc đó: 27,5%; nộp ngân sách 1.509 tỷ (gấp 3 lần năm 2001). Công nghiệp Khánh Hòa chiếm 32,3%, dẫn đầu khu vực Nam Trung Bộ về giá trị sản xuất [9, tr.127]. Sự tăng trưởng này phản ánh tác động tích cực của Luật doanh nghiệp, của nền kinh tế nhiều thành phần và vai trò “đòn bẩy” của công nghiệp trong nền kinh tế.

Cơ cấu các ngành *dịch vụ* có sự thay đổi theo hướng gia tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ có chất lượng cao, đa dạng hoá các loại hình phục vụ. Mạng lưới chợ, siêu thị trong tỉnh phát triển khá nhanh. Thị trường xuất, nhập khẩu cũng mở rộng hơn trước. Về *du lịch*, năm 2001 được coi là mốc mở đầu giai đoạn chuyển biến rõ nét về quy mô, tốc độ, chất lượng và hiệu quả của du lịch Khánh Hòa. Đó là năm thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Đại hội Đảng lần thứ IX: “Phát triển du lịch thật sự trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn...”; năm Khánh Hòa thực hiện “Chiến lược phát triển du lịch giai đoạn 2001-2010, tầm nhìn đến 2020”. Sự kiện Cầu lạc bộ vịnh đẹp thế giới công nhận vịnh Nha Trang là thành viên thứ 29 (6/2003) và sự kiện sân bay Cam Ranh được Chính phủ cho phép khai thác thương mại (5/2004) đã tạo thêm sức bật mới cho ngành du lịch. Du lịch Khánh

Hòa trở thành nơi thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tổng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong vòng 5 năm (2001-2005) lên đến 2.050 tỷ đồng, gấp 1,4 lần/ đầu tư ngân sách nâng số lượng cơ sở kinh doanh vào thời điểm năm 2005 lên 7.280 cơ sở, tăng 2,6 lần so với 2001. Các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí tầm quốc gia, quốc tế được triển khai ven biển, đảo tăng nhanh.

Doanh thu của ngành du lịch tiến bộ vượt bậc, ngày càng khẳng định tính phù hợp, đúng đắn của sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Khánh Hòa. Giai đoạn 2001 – 2003, chịu ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính, tiền tệ khu vực, dịch SARS, dịch gia cầm, hoạt động khủng bố (11/9/2001) doanh thu có giảm nhưng rồi lại tăng lên 643,136 tỷ đồng (năm 2005), gấp 4,8 lần năm 2001. Tốc độ tăng trưởng của ngành du lịch (2001-2005) đạt mức trên 17%, cao hơn mức tăng trưởng GDP của tỉnh (10,7%) và của Dịch vụ (13,4%), góp phần không nhỏ cho tỷ trọng khối Dịch vụ tăng từ 38,2% (2001) lên 40,5% (2005) trong cơ cấu kinh tế của tỉnh [9,138].

Trong chuyển dịch cơ cấu sản xuất của ngành *nông nghiệp*, xu hướng đa dạng hóa cây trồng, phát triển loại cây có hiệu quả kinh tế cao từng bước chiếm ưu thế. Đến năm 2005, tính chung tổng diện tích các loại cây trồng toàn tỉnh còn 88.963 ha, số giảm đi so với năm 2001 là 6.656 ha [4, tr.56]. Điều này cũng phù hợp với quá trình đô thị hóa và xu hướng hình thành các vùng kinh tế. Tình trạng độc canh lúa về cơ bản đã được khắc phục, cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng tăng hiệu quả sử dụng đất và hiệu quả kinh tế - xã hội gắn với sản xuất hàng hóa, xuất khẩu. Mỗi vùng đất ở Khánh Hòa có một ưu thế cây trồng khác nhau, vùng Diên Khánh là cam, quýt, bưởi; hai huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh là dứa, sầu riêng; Ninh Hòa, Diên Khánh trồng nhiều chuối; xoài ở Cam Ranh.

*Về lâm nghiệp*, chủ trương của tỉnh là chuyển từ nền lâm nghiệp dựa trên các hoạt động khai thác tài nguyên rừng tự nhiên sẵn có sang nền lâm nghiệp dựa trên các hoạt động lâm sinh, trồng rừng mới, chăm sóc bảo vệ và tái sinh rừng là chủ yếu. Tỉnh rất coi trọng các chương trình trồng rừng 327, PAM (Rừng trồng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình lương thực thế giới), quản lý rừng phòng hộ và rừng đặc dụng... Nhờ vậy, sản xuất lâm nghiệp Khánh Hòa trong giai đoạn 2001-2005 đã cơ bản giữ vững và phát triển được vốn rừng. Tuy nhiên, việc giao đất, giao rừng, bảo vệ lâm sinh... còn nhiều hạn chế, dẫn đến tốc độ chuyển dịch cơ cấu sản xuất của ngành chậm.

*Về ngư nghiệp*, chương trình kinh tế biển (2001-2010) ra đời đã mở ra hướng mới cho ngành, khai thác xa bờ được chú ý. Từ sau Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV (2001), với chủ trương đẩy mạnh xuất khẩu, trọng tâm là thủy sản, nguồn vốn

đầu tư để nâng cấp cơ sở hạ tầng nuôi và thiết bị sản xuất chế biến tăng đột biến, từ 3,55 tỷ đồng (2000) lên 180 tỷ đồng (2005), tăng đến 52 lần, cao hơn cả đầu tư nông, lâm nghiệp [9, tr.120]. Kết quả, về giá trị sản xuất, toàn tỉnh đạt 1.164 tỷ đồng vào năm 2005, trong đó, nuôi trồng thủy sản chỉ chiếm tỷ trọng 28% tổng sản lượng nhưng chiếm 50% giá trị sản xuất; khai thác chiếm 46,5%; dịch vụ 3,5%. Đóng góp đáng kể của ngành là cung cấp nguồn nguyên liệu cho ngành chế biến và xuất khẩu. Năm 2005, kim ngạch xuất thủy sản chiếm 53,6% (244,3 triệu USD) trong tổng số các mặt hàng xuất khẩu của địa phương [9, tr.121].

Nhìn chung, từ năm 2001 đến năm 2005, cơ cấu ngành kinh tế ở Khánh Hòa đã có chuyển biến tích cực. GDP của tỉnh đã có sự chuyển dịch về tỷ trọng: Công nghiệp tăng từ 37,4% (2001) lên 41,6% (2005), tiếp tục giữ vị trí hàng đầu, dịch vụ - du lịch có tỷ trọng gần bằng ngành công nghiệp, tăng từ 38,2% (2001) lên 40,5% (2005), nông nghiệp giảm dần tỷ trọng từ 24,4% xuống 17,9% (giá trị tuyệt đối các ngành đều tăng) [4, tr.29].

#### 2.2.2. Cơ cấu kinh tế Dịch vụ, du lịch - Công nghiệp - Nông nghiệp (2005-2015)

Cuối năm 2005, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều thách thức, lạm phát làm cho chi phí sản xuất tăng cao và thị trường tiêu thụ bị chững lại, làm cho giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh có xu hướng tăng chậm [1, tr.58]. Trong khi đó, ngành dịch vụ - du lịch Khánh Hòa có sự phát triển nhanh và mạnh, với nhiều lợi thế về khí hậu ôn hòa, cảnh quan đẹp, giao thông thuận lợi. Hiệu quả từ ngành dịch vụ - du lịch ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Căn cứ vào thực tế này, Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ Tỉnh (2005) đã quyết định phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ *Công nghiệp - Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp* sang *Dịch vụ, du lịch - Công nghiệp - Nông nghiệp*. Năm 2010, ngành dịch vụ vượt lên chiếm 45,3%, tiếp theo là công nghiệp chiếm 40,9%, nông nghiệp chỉ còn 13,8% trong tỷ trọng GDP của tỉnh. Vì vậy, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (2010) tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ, du lịch - công nghiệp - nông nghiệp.

Khánh Hòa đã tập trung nhiều nguồn lực phát triển *dịch vụ - du lịch*. Tính đến đầu năm 2014, trên địa bàn tỉnh có 153 dự án đầu tư về du lịch với tổng vốn đầu tư khoảng 85.314 tỷ đồng. Trong số 153 dự án đầu tư về du lịch, phần lớn là các dự án đầu tư về cơ sở lưu trú du lịch, nghỉ dưỡng, căn hộ kết hợp trung tâm thương mại - dịch vụ. Trong đó có 14 dự án về vui chơi giải trí với tổng vốn đầu tư 2.106 tỷ đồng, chiếm 2,4% tổng vốn đầu tư. Toàn tỉnh có 611 cơ sở lưu trú với 20.267 phòng, trong đó 75 khách sạn từ ba sao đến năm sao (10.623 phòng); 194

doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, trong đó 35 doanh nghiệp lữ hành quốc tế... Hệ thống khách sạn cao cấp ngày càng phát triển: Nha Trang - Lodge, Yasaka - Sài Gòn, Vinpearl land, Sunrise, Viên Đông, Diamond Bay, Novotel, Sheraton (Nha Trang), Evaso Hideaway (Ninh Vân), ... Các loại hình sản phẩm du lịch của Khánh Hòa đa dạng và chất lượng ngày càng được nâng cao như du lịch sức khỏe, du lịch đồng quê, sân golf, vui chơi giải trí, đặc biệt là du lịch sinh thái biển, đảo... phục vụ tốt nhu cầu vui chơi, tham quan, nghỉ dưỡng cho nhân dân và khách du lịch, đặc biệt là Festival Biển tổ chức 2 năm 1 lần. Cảng hàng không Cam Ranh, cảng biển Nha Trang đều được nâng cấp, ngày càng đón nhiều khách quốc tế. Nha Trang, Khánh Hòa được xác định là một trong 10 trung tâm du lịch-dịch vụ lớn của cả nước. Năm 2015, riêng doanh thu du lịch của Khánh Hòa đạt 6.913,29 tỷ đồng, tăng 15,25% so năm 2014, góp 51% vào tổng thu ngân sách toàn tỉnh đạt 13.567 tỷ đồng. Trong đó doanh thu du lịch (lưu trú) đạt 4.900,99 tỷ đồng, tăng 14,92%; khách lưu trú được 4.030,7 nghìn lượt người với 9.150,98 nghìn ngày khách tăng lần lượt là 12,24% và 12,9%, trong đó 950,45 nghìn lượt khách quốc tế với 2.900,85 nghìn ngày khách quốc tế tăng lần lượt là 14,32% và 15,77% [5].

Bên cạnh phát triển du lịch, Khánh Hòa tập trung phát triển *công nghiệp* tàu biển và công nghiệp chế biến – những ngành công nghiệp phát huy thế mạnh của địa phương. Một số sản phẩm chủ yếu của công nghiệp Khánh Hòa là: tàu biển, thủy sản, bia, nước giải khát, đường kết tinh, thuốc lá, dệt may, cơ khí, điện.... Ngoài ra, tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống được khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi, góp phần giải quyết việc làm cho xã hội. Toàn tỉnh đã và đang hình thành các khu công nghiệp, nhà máy công nghiệp nặng gắn liền với thế mạnh về biển, thu hút các nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Từ năm 2006, tỉnh đã chủ trương xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình huy động vốn đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng cho 3 khu kinh tế trọng điểm gồm: khu kinh tế Nha Trang, khu kinh tế Cam Ranh, khu kinh tế Vân Phong để tạo động lực tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Đặc biệt, khu kinh tế Vân Phong là khu kinh tế mang tầm vóc lớn nhất nước với diện tích lên đến 150.000 ha, đã được Chính phủ đặt mục tiêu xây dựng và phát triển để trở thành khu kinh tế tổng hợp, trong đó cảng trung chuyển container quốc tế giữ vai trò chủ đạo. Tuy duy trì tốc độ tăng trưởng nhưng công nghiệp của tỉnh vẫn chưa có sự phát triển tương xứng với tiềm năng. Trong 2 năm 2008-2009 do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh không tăng cao. Vì vậy, tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp giảm xuống 40,9% (năm 2010) và giảm mạnh vào những năm đầu thập niên thứ hai của thế

kỷ XXI, chỉ đóng góp bình quân 29,2% giai đoạn 2011-2015. So với chỉ tiêu đề ra của giai đoạn 2011 - 2015 là 45,5%, kết quả này cũng chưa đạt.

Ngành *nông nghiệp* đã thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung. Trung tâm Nông nghiệp Công nghệ cao Khánh Hòa được xây dựng từ năm 2006 nhằm nghiên cứu, nhân rộng những giống cây trồng, vật nuôi sạch bệnh, thích ứng tốt với điều kiện thời tiết, thổ nhưỡng của địa phương. Nhờ vậy, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, diện tích, số lượng cây, con có giá trị kinh tế cao đang được nâng lên. Ngành lâm nghiệp từ khai thác tự nhiên chuyển sang trồng, chăm sóc và khai thác hiệu quả nguồn lợi từ rừng gắn với bảo vệ môi trường phục vụ du lịch sinh thái. Tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong công tác phòng, chống cháy rừng và bảo vệ rừng; tỷ lệ che phủ rừng đạt 45%. Thủy sản trở thành mũi nhọn trong nông nghiệp. Ngành thủy sản đã tiến hành quy hoạch không gian ven bờ biển, xác định các vùng nuôi trồng thủy sản theo Dự án nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững (CRSD). Điều đáng lưu ý là tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản trong cơ cấu kinh tế tuy giảm từ 17,92% năm 2005 xuống 13,82% năm 2010 và 11,9% năm 2015 nhưng giá trị tuyệt đối của ngành vẫn tăng từ 2.400 tỷ đồng năm 2005 lên 6.048 tỷ đồng năm 2015.

Có thể nói, từ năm 2005 đến năm 2015, cơ cấu kinh tế Dịch vụ, du lịch - Công nghiệp - Nông nghiệp đã hình thành và phát triển tích cực, góp phần đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa, khai thác và sử dụng hiệu quả các tiềm năng và thế mạnh về biển của địa phương. Trong đó, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

### **2.3. Hệ quả kinh tế - xã hội của quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Khánh Hòa (2001 – 2015)**

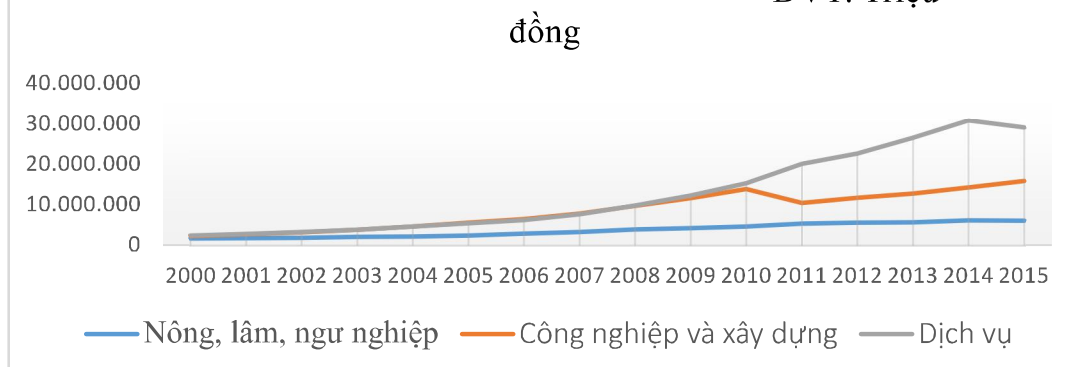
Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế *Công nghiệp – Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp* của tỉnh đã phát huy được hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

#### *2.3.1. Về kinh tế*

Giá trị sản xuất của các ngành kinh tế đều tăng, nhất là ngành dịch vụ (xem bảng 1).

**Bảng 1. Giá trị sản xuất các ngành kinh tế Khánh Hòa (giá thực tế) từ năm 2000 đến năm 2015**

ĐVT: Triệu



Nguồn: Niên giám thống kê 2010, 2015, Tác giả lập.

Từ năm 2001 đến năm 2015, giá trị sản phẩm ngành nông - lâm - thủy sản tăng 3,4 lần, ngành công nghiệp và xây dựng tăng 5,8 lần, ngành dịch vụ tăng mạnh nhất 10,4 lần (xem bảng 2). Tốc độ tăng trưởng GDP hằng năm của Khánh Hòa giai đoạn 2001 - 2010 là 10,8%, giai đoạn 2011 - 2015 là

8,3%, cao hơn so với giai đoạn 1991 - 1995 (mức tăng là 6%); giai đoạn 1996 - 2000 (mức tăng là 8,2%). Những kết quả này là bằng chứng thuyết phục cho thấy quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế đã đi đúng hướng, phù hợp với thể mạnh của địa phương.

**Bảng 2. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo giá thực tế chia theo khu vực kinh tế (2000-2015) (Đơn vị tính: Triệu đồng)**

Năm	Tổng số	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	Công nghiệp và xây dựng	Dịch vụ
2001	7.285.371	1.776.405	2.726.189	2.782.777
2005	13.397.489	2.400.220	5.571.035	5.426.234
2010	33.749.395	4.664.065	13.804.113	15.281.217
2015	50.836.454	6.048.529	15.843.124	28.944.801

Nguồn: Niên giám thống kê 2010, 2015, Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa.

Một trong những yếu tố khá quan trọng làm tăng nhanh tỷ trọng ngành dịch vụ là hoạt động trung chuyển xăng, dầu trên vịnh Vân Phong. Nguồn thu này không chỉ góp phần làm tăng GDP của tỉnh

mà còn làm tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ trong cơ cấu kinh tế địa phương.

**Bảng 3: Giá trị ngành dịch vụ tỉnh Khánh Hòa**

	Đơn vị tính	2002	2005	2010	2015
Dịch vụ (không kể thuế nhập khẩu dầu trung chuyển)	Triệu đồng	2.959.622	4.852.603	12.865.087	20.322.340
	%	89,2	89,4	84,2	70,2
Thuế nhập khẩu dầu trung chuyển	Triệu đồng	357.658	573.631	2.416.130	8.622.461
	%	10,8	10,6	15,8	29,8

Nguồn: Niên giám thống kê 2010, 2015, Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa.

Từ bảng số liệu cho thấy, thuế nhập khẩu dầu trung chuyển của Khánh Hòa tăng rất nhanh, từ năm 2002 đến năm 2015 tăng gấp 24 lần. Trong đó, năm 2015 mức thuế nhập khẩu dầu trung chuyển chiếm 29,8% tổng thu của ngành dịch vụ, chiếm 17% tổng GDP của tỉnh, cao hơn tỷ trọng ngành nông - lâm -

ngư nghiệp (11,9%). Tuy nhiên, qua đây, có thể thấy, sự tăng trưởng của ngành dịch vụ ở Khánh Hòa còn lệ thuộc khá nặng vào yếu tố từ bên ngoài. Do vậy, sự phát triển bền vững của ngành dịch vụ ở Khánh Hòa đang là vấn đề được đặt ra.

Du lịch Khánh Hòa dù phát triển nhanh, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn nhưng vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Chất lượng nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng nhu cầu phát triển; thiếu cán bộ quản lý giỏi, lao động có tay nghề cao và thông thạo ngoại ngữ; công tác xúc tiến quảng bá du lịch hiệu quả chưa cao... Để trở thành điểm du lịch có thương hiệu, uy tín cao, hấp dẫn khách du lịch trong nước và quốc tế, Khánh Hòa cần tiếp tục thu hút đầu tư, phát triển sản phẩm, loại hình du lịch chất lượng cao, mang nét đặc trưng Khánh Hòa (du lịch biển) đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan du lịch. Đồng thời, phát triển mạnh các lĩnh vực dịch vụ vận tải (cả đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không), dịch vụ thương mại, và nhất là các dịch vụ cao cấp như tín dụng ngân hàng, bảo hiểm, bảo hiểm chính viễn thông... để khai thác tối đa thế mạnh của tỉnh.

Trong công nghiệp, công tác mở rộng mặt bằng, hạ tầng cơ sở chưa đáp ứng, giải quyết đền bù cho nhân dân chưa thỏa đáng, thủ tục hành chính vẫn còn nhiều. Vì thế, các dự án mời gọi vốn nước ngoài tuy đã được thúc đẩy nhưng thu hút chậm, ý nghĩa tạo vùng từ công nghiệp vẫn chưa mạnh. Ngành công nghiệp vẫn thiếu nguồn nhân lực có trình độ, được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao. Để thu hút vốn đầu tư, tỉnh cần từng bước hình thành hệ thống hạ tầng đồng bộ, quy mô lớn, trước hết là hạ tầng giao thông. Đồng thời tăng cường cải cách hành chính, có những chính sách ưu đãi đối với những nhà đầu tư có uy tín, đủ

khả năng. Cần tập trung đầu tư vào các vùng kinh tế có lợi thế (ưu tiên 3 vùng kinh tế trọng điểm) và đầu tư hỗ trợ cho các vùng khó khăn, tránh đầu tư dàn trải và không ảnh hưởng đến môi trường. Phát triển những ngành mũi nhọn như công nghiệp đóng tàu, chế biến thủy sản... và có chiến lược phát triển hàng lưu niệm phục vụ du lịch. Lưu ý phát triển công nghiệp quốc phòng, hậu cần quốc phòng gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Trong nông nghiệp, năng suất lao động còn thấp, cơ giới hóa nông nghiệp chưa đạt yêu cầu; thực trạng an toàn vệ sinh thực phẩm còn nhiều bất cập; tình trạng khai thác và sử dụng tài nguyên biển quá mức ở một số nơi, các nguy cơ về ô nhiễm môi trường vẫn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp... Tinh cần tái cơ cấu nông nghiệp mạnh mẽ hơn, gắn với khoa học kỹ thuật, với bảo vệ môi trường, nghiên cứu xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nuôi trồng thủy sản theo hướng ứng dụng công nghệ cao, không ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường sinh thái và phát triển du lịch.

### 2.3.2. Về xã hội

Cùng với bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh, cơ cấu lao động trong các nhóm ngành kinh tế đồng thời có sự thay đổi tương ứng: tăng tỷ trọng lao động trong các ngành dịch vụ - du lịch, công nghiệp - xây dựng và giảm tỷ trọng lao động trong ngành nông nghiệp (xem bảng 4). Xu hướng chuyển dịch này là phù hợp và tích cực.

**Bảng 4: Cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế**

Lực lượng lao động	Năm 2000	Năm 2005	Năm 2010
Nông – lâm – thủy sản	49,2%	44,5%	35%
Công nghiệp – xây dựng	19,4%	22,8%	29%
Dịch vụ – du lịch	31,4%	32,7%	36%

**Nguồn: Kết quả điều tra lao động - việc làm.**

Tuy nhiên, chuyển dịch cơ cấu lao động trong từng ngành, lĩnh vực còn chậm, nhất là vùng nông thôn và lao động nông thôn. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp, chưa đủ sức đáp ứng yêu cầu công nghệ tiên tiến. Lao động ở nông thôn khi đã qua đào tạo đạt trình độ nhất định thường có xu hướng muốn tìm kiếm việc làm ở thành thị với hy vọng sẽ có được mức thu nhập cao hơn cũng như có điều kiện làm việc tốt hơn. Các lao động có tay nghề và trình độ thường tập trung về các thành phố, đô thị lớn gây ra sự thiếu hụt nguồn lao động tri thức ở khu vực nông thôn, đồng thời dẫn đến sự lãng phí trong quá trình sử dụng nguồn nhân lực. Quá trình đô thị hóa, phát triển hạ tầng kỹ thuật, xây dựng các khu công nghiệp, các dự án đầu tư kinh tế - xã hội,... dẫn đến một bộ phận người lao động trong vùng đất giải tỏa mất việc. Tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm,

không chuyển đổi được nghề nghiệp, không thu hút người lao động trong vùng thu hồi đất vào hoạt động sản xuất công nghiệp và dịch vụ vẫn là vấn đề nan giải. Chế độ tiền công, tiền lương, bảo hiểm ... của người lao động so với tốc độ phát triển nhanh của kinh tế - xã hội vẫn chậm thay đổi.

Nhờ sự phát triển kinh tế, đời sống vật chất tinh thần của cư dân trong tỉnh ngày càng nâng cao. GDP bình quân đầu người năm 2005 đạt trên 768 USD; đến năm 2010, đã tăng gần gấp đôi, đạt 1.500 USD; năm 2015, lên tới 2.650 USD. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia giảm từ 15,32% (năm 2005) xuống còn 6% (năm 2011) và chỉ còn 2,8% (năm 2015). Tiềm nghi gia đình của cư dân trong tỉnh có sự thay đổi đáng kể: 100% địa bàn dân cư thu được sóng phát thanh, truyền hình; ngày càng nhiều gia đình sở hữu xe hơi, tivi Led... Tốc độ đô thị hóa tăng nhanh, bộ mặt thành thị, nông thôn, miền núi có sự

thay đổi nhanh chóng theo hướng tích cực, văn minh, hiện đại. Cơ sở vật chất kỹ thuật được tăng cường, đặc biệt là cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, thủy lợi, trường học, bệnh viện, thiết chế văn hóa. Nhờ vậy, Nha Trang được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam công nhận là đô thị loại 1 (2009), thị xã Cam Ranh được công nhận là thành phố trực thuộc tỉnh Khánh Hòa (2010).

Bên cạnh đó, sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội ngày càng rõ rệt. Chênh lệch giữa nhóm thu nhập cao nhất với nhóm thu nhập thấp nhất năm 2002 là 5,9 lần, đến năm 2010 đã là 7,5% [4, tr.221]. Phân tầng xã hội có 2 mặt, vừa trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhờ cạnh tranh lành mạnh của các cá nhân, hay nhóm người làm giàu chính đáng; mặt khác, vừa mang cả yếu tố tiêu cực, không loại trừ một bộ phận tìm cách giàu nhanh bằng con đường phi pháp, hoặc do không có ý chí vươn lên, cam chịu nghèo khó, là gánh nặng xã hội.

### 3. KẾT LUẬN

Trong 15 năm đầu thế kỷ XXI (2001-2015), Khánh Hòa đã tạo được chuyển biến lớn trong xây dựng cơ cấu ngành kinh tế từ: Công nghiệp - Dịch vụ, du lịch - Nông nghiệp (2001-2005) sang Dịch vụ, du lịch - Công nghiệp - Nông nghiệp (2005-2015). Đó là quá trình điều chỉnh cơ cấu giảm dần tỷ

trọng nông nghiệp trong nền kinh tế đến tăng dần tỷ trọng Công nghiệp và Dịch vụ (nhưng giá trị tuyệt đối của các ngành đều tăng). Trong đó, ngành dịch vụ - du lịch của Khánh Hòa có sự phát triển nhanh chóng, trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, chiếm tỷ trọng lớn, dẫn đầu trong cơ cấu kinh tế. Đây là bước đi đúng hướng, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của Khánh Hòa về tài nguyên du lịch và kinh tế biển. Tuy nhiên, chất lượng và tốc độ chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Khánh Hòa vẫn còn chưa tương xứng với tiềm năng, đòi hỏi những giải pháp đồng bộ và hiệu quả để thúc đẩy kinh tế Khánh Hòa phát triển. Có như vậy mới hoàn thành được mục tiêu của Khánh Hòa là trở thành đô thị trực thuộc Trung ương, trong đó thành phố Nha Trang là hạt nhân, là trung tâm kinh tế - du lịch, khoa học và công nghệ của vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và của cả nước (theo kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Xuân Bá, *Nghiên cứu xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2010 đến 2020*, Đề tài khoa học công nghệ cấp tỉnh, năm 2010.
- [2]. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa, *Lịch sử Đảng bộ Đảng cộng sản Việt Nam tỉnh Khánh Hòa (1975 - 2005)*, Nha Trang, 2007.
- [3]. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa, *Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII*, <http://www.khanhhoa.gov.vn/ArticleId/39f48231-6a67-4b84-8002-6ae533ee9dfd/du-thao-bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-dang-bo-tinh-khanh-hoa-khoa-xvi-trinh-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-tinh-lan-thu-xvii>, truy cập ngày 25/1/2017.
- [4]. Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa, *Niên giám thống kê 2010*, Khánh Hòa, 2011.
- [5]. Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa, *Niên giám thống kê 2015*, Khánh Hòa, 2016.
- [6]. Chu Viết Luân, *Khánh Hòa, thế và lực mới trong thế kỷ XXI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
- [7]. Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
- [8]. Nguyễn Thị Kim Hoa, *Du lịch Khánh Hòa từ cuối thế kỷ XIX đến nay*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
- [9]. Nguyễn Thị Kim Hoa, *Những chuyển biến kinh tế - xã hội ở Khánh Hòa từ năm 1975 đến năm 2005*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, TP. Hồ Chí Minh, 2010.

# ECONOMIC SECTOR RESTRUCTURING OF KHANH HOA (2001 - 2015)

**Nguyen Thi Kim Hang**

*Faculty of Social Sciences and Humanities, Khanh Hoa University*

**Abstract:**

*Today, services and industry are the leading economic sectors, contributing the largest share of gross domestic product (GDP) in most countries, including Vietnam. In the development trend, from 2001 to 2015, in Khanh Hoa province, the process of economic sector restructuring from industry - service, tourism - agriculture to service, tourism - industry - agriculture, in which tourism becomes a key economic sector has been happening. The socio-economic statistics of Khanh Hoa province (2001 - 2015) show that this shift is in the right direction, suitable with the potential and strength of the locality.*

**Key words:** *restructuring, economic sector, economy, Khanh Hoa.*